

Số: 07 /BC - THCS

Dương Quan, ngày 23 tháng 05 năm 2025

BÁO CÁO

Tổng kết năm học 2024 - 2025

nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, năm học 2025 - 2026

Năm học 2024 - 2025 là năm học tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của BCH Trung ương Đảng về **đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo**; là năm học đầu tiên thực hiện đồng bộ Chương trình GDPT 2018 ở tất cả các khối lớp.

Đây là năm học thứ hai và cũng là năm cuối cùng thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/HU ngày 30/6/2023 của BCH Đảng bộ huyện Thủy Nguyên về phát triển giáo dục và đào tạo huyện Thủy Nguyên đến năm 2030, định hướng đến năm 2045 trước khi sắp xếp lại đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã, chấm dứt hoạt động của của chính quyền cấp huyện từ ngày 01/7/2025;

Trường THCS Dương Quan tổng kết việc thực hiện nhiệm vụ năm học và định hướng một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm cho năm học 2025 - 2026 như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025

1. Quy mô trường, lớp, đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

1.1. *Đội ngũ quản lý, giáo viên, nhân viên:*

Tổng số CBGV	Chia ra			Thuộc diện		Trình độ			Cơ cấu GV theo môn học (Tính theo phân công CM)													
	CB Quản lý	GV trực tiếp đứng lớp	Nhân viên	Biên chế	Hợp đồng	Trên chuẩn	Đạt chuẩn	Dưới chuẩn	Toán	Vật lý	Hóa học	Sinh học	Công nghệ	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lí	GD&CD	Tiếng Anh	Thể dục	Âm nhạc	Mỹ thuật	Tin học
37	2	32	3	36	1	5	28	2	6	2	2	3	2	4	1	2	2	4	2	1	1	0

(Theo quy định của Luật Giáo dục 2019 về chuẩn trình độ đào tạo)

1.2. *Quy mô số lớp, số học sinh:*

- Số lớp: 17; số học sinh: 668; số học sinh khuyết tật học hòa nhập: 07

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ giáo dục.

Trên cơ sở nghiên cứu các văn bản chỉ đạo về chuyên môn của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo, trường THCS Dương Quan đã tập trung chỉ đạo toàn diện, linh hoạt các nhiệm vụ, tập trung cao vào một số lĩnh vực cơ bản sau:

2.1. *Công tác quản lý nhà trường:*

Ban Giám hiệu nghiên cứu, quán triệt và nghiêm túc triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên về các nhiệm vụ trọng tâm của năm học; đặc biệt là các văn bản chỉ đạo chuyên môn cấp THCS. Chú trọng nghiên cứu và chỉ đạo sâu vào những điểm mới, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của năm học 2024 - 2025 phù hợp với thực tiễn, phân công các thành viên trong BGH xây dựng kế hoạch chỉ đạo cụ thể trên từng lĩnh vực công việc, đảm bảo tính thực tiễn, khả thi.

Hiệu trưởng đã ban hành quyết định phân công nhiệm vụ cho từng thành viên của Ban Giám hiệu, cho các tổ chuyên môn, tổ văn phòng với nguyên tắc rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, bổ sung những nhiệm vụ mới theo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc nề nếp, qui chế dạy và học cũng như các hoạt động giáo dục khác. Kết thúc năm học, các nhiệm vụ của nhà trường, tổ nhóm, của giáo viên cơ bản đã hoàn thành chất lượng, tiến độ.

Ban Giám hiệu chỉ đạo công tác kiểm tra nội bộ cơ bản đúng tiến độ. Chuyên đề kiểm tra được chọn lọc, tập trung vào kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao của giáo viên, nhân viên, tổ nhóm chuyên môn. Những ưu, nhược điểm của các nội dung kiểm tra được góp ý, tư vấn kịp thời tới các đối tượng được kiểm tra và được thông báo công khai trong cuộc họp HĐSP, công khai, dân chủ, công bằng, khách quan. Từ đó, các hoạt động tiếp tục đi vào nề nếp, hiệu quả.

Chỉ đạo Ban KTNB và các tổ chuyên môn kiểm tra toàn diện việc thực hiện quy chế chuyên môn của giáo viên. Công tác kiểm tra góp phần quan trọng thúc đẩy việc thực hiện tốt các các nhiệm vụ chuyên môn được giao (*kết quả kiểm tra được thể hiện cụ thể trong biên bản tổng hợp kết quả kiểm tra nội bộ của Ban KTNB và được công khai trên Cổng TTĐT của trường và các hệ thống thông tin nội bộ*).

Ban Giám hiệu cũng đã triển khai công tác ứng dụng CNTT vào quản lý. Cụ thể, đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong truyền thông giáo dục; tập huấn triển khai các nhiệm vụ chuyên môn, nhất là chương trình SGK lớp 6,7,8,9 theo Chương trình GDPT 2018; các nội dung chỉ đạo chuyên môn của nhà trường thông qua Cổng thông tin điện tử, phần mềm quản lý chuyên môn, email công vụ của đơn vị, đảm bảo thông tin được xử lý kịp thời, tăng tính hiệu quả trong thực hiện công tác quản lý; mua sắm bổ sung và sửa chữa, cải tạo lại hạ tầng thông tin, đường truyền Internet; các phòng học đều được trang bị máy chiếu, loa, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho giáo viên dạy học bằng bài giảng điện tử. Phòng dạy Tin học có đủ máy tính, chất lượng hoạt động tốt, có kết nối internet, phục vụ cho việc môn Tin học 6,7,8,9 cũng như các hoạt động học tập khác của học sinh đạt kết quả như các cuộc thi IOE, thi giải Toán, Tiếng Anh trên Internet. Thực hiện đăng tải, phê duyệt kế hoạch giáo dục, kế hoạch bài dạy của trường, tổ chuyên môn và giáo viên trên phần mềm quản lý chuyên môn theo quy định, góp phần thực hiện quá trình chuyển đổi số của nhà trường ngày càng đồng bộ hơn.

Chỉ đạo công tác dạy học thêm đúng qui định của Thông tư 29 của Bộ Giáo dục và Đào tạo trên cơ sở nhà trường làm tốt công tác truyền thông, quán triệt đầy đủ các vấn đề cốt lõi đến cán bộ giáo viên, học sinh và phụ huynh.

Công tác quản lý hồ sơ cán bộ, viên chức; thực hiện phân công lao động, chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên cũng được Ban Giám hiệu quan tâm, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc. Công tác pháp chế, công tác công khai, công tác giáo dục

chính trị, tư tưởng và nhiều công tác khác đều được Ban Giám hiệu chú trọng chỉ đạo thực hiện. Trong đó, chú trọng công khai các quy định về chế độ làm việc của giáo viên (Thông tư 05 của Bộ Giáo dục và Đào tạo); quy định về chế độ dạy học sinh khuyết tật học hòa nhập; các nội dung liên quan đến công tác kiểm tra, đánh giá học sinh...

Đánh giá: Điểm nổi bật về công tác quản lý: *Tiếp tục thực hiện đổi mới theo hướng phân công nhiệm vụ rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm để hoạt động phù hợp, hiệu quả hơn, triển khai nhiều hoạt động giáo dục tích cực cho học sinh; chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động sinh hoạt chuyên môn, hành chính sát với yêu cầu nhiệm vụ, năng lực đội ngũ, tăng cường các điều kiện, nguồn lực, phục vụ hoạt động dạy và học đi vào nề nếp, có chất lượng hơn, tạo không khí thi đua sôi nổi, dân chủ, nâng cao hơn tinh thần trách nhiệm của các tổ, nhóm, của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.*

2.2. Công tác bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ:

Thực trạng đội ngũ: Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường hiện nay đang được trẻ hóa, cơ bản đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu. 30/32 giáo viên đứng lớp đã đạt chuẩn và trên chuẩn đào tạo (theo Luật Giáo dục 2019). Về năng lực chuyên môn, đội ngũ giáo viên nhà trường cơ bản có tinh thần học hỏi, trau dồi về đổi mới phương pháp giảng dạy. Vì vậy, chất lượng giáo dục học sinh đại trà, chất lượng công tác học sinh giỏi có sự khởi sắc, tiến bộ hơn trước. Tuy vậy, một số nhóm chuyên môn, dù đã có sự đổi mới về phương pháp nhưng hiệu quả chưa rõ rệt, chưa có được những giờ dạy tạo được dấu ấn rõ nét về đổi mới phương pháp.

Nhà trường tiếp tục quan tâm đến đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn, nhằm bồi dưỡng và nâng cao chất lượng đội ngũ, cụ thể là: Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng và thực hiện thống nhất Chương trình GDPT 2018. Xây dựng chủ đề dạy học, đổi mới sinh hoạt chuyên môn, đổi mới dự giờ theo hướng phân tích hoạt động của học sinh, nhằm phát triển năng lực; tổ chức cho giáo viên các bộ môn tham gia các buổi tập huấn chuyên môn trực tuyến do Phòng và Sở Giáo dục tổ chức. Chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc các việc sinh hoạt chuyên môn theo hướng NCBH.

Ban Giám hiệu quan tâm tới việc định hướng, giúp đỡ giáo viên trong công tác bồi dưỡng chuyên môn bằng nhiều hình thức: Bồi dưỡng tại chỗ do tổ, trường tổ chức; bồi dưỡng thường xuyên thông qua hệ thống LMS dành cho CBQL và GV; bồi dưỡng thông qua xây dựng kế hoạch sinh hoạt cụm chuyên môn, nhất là đối với các môn học mới: KHTN, Lịch sử và Địa lí, Nghệ thuật lớp 6,7,8,9...

Nhà trường đã tổ chức thi Giáo viên dạy giỏi trường và cử chọn 06 đồng chí gia Hội thi Giáo viên dạy giỏi thành phố Thủy Nguyên, năm học 2024-2025, gồm các đồng chí: Trần Thị Hải Chi, Nguyễn Văn Vũ (môn Toán); Phạm Thị Phương, Đỗ Thị Minh Thanh (môn Ngữ văn); Bùi Thị Thùy Dương (môn Tiếng Anh); Nguyễn Thị Thương (môn KHTN). Kết quả, cả 06 đồng chí đều được công nhận danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố Thủy Nguyên. Số lượng giáo viên dự thi vượt chỉ tiêu được giao.

2.3. Chất lượng các hoạt động giáo dục:

2.3.1. Thực hiện nội dung chương trình và các hoạt động giáo dục

Ban Giám hiệu chỉ đạo thực hiện tiến độ chương trình nghiêm túc theo khung thời gian năm học do UBND thành phố quy định. Phân công đồng chí Phó Hiệu trưởng

trực tiếp quản lý, theo dõi tiến độ thực hiện. Các môn học, nội dung, hoạt động giáo dục chậm chương trình vì những nguyên nhân khách quan được chỉ đạo dạy bù, đảm bảo không cắt xén chương trình. BGH phân công cho tổ trưởng chuyên môn kí phê duyệt thực hiện giáo án hàng tuần cho giáo viên của tổ để quản lý nội dung và tiến độ giảng dạy của giáo viên. Các môn đảm bảo hoàn thành kế hoạch giảng dạy học (gồm cả dạy bù) hoàn thành trước ngày 31/05/2025 theo lịch chỉ đạo năm học của Sở Giáo dục và Đào tạo. Tiến độ giảng dạy và thực hiện thực tế chương trình đã được cập nhật nghiêm túc trong sổ đầu bài của từng lớp và được Ban Giám hiệu kí duyệt theo qui định.

2.3.2. *Đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá.*

Xác định đổi mới phương pháp dạy học là khâu có tính đột phá, quyết định tới việc nâng cao chất lượng giáo dục nên ngay từ đầu năm học, Ban Giám hiệu nhà trường đã xây dựng các chuyên đề về đổi mới phương pháp theo tinh thần chỉ đạo của Phòng GD - ĐT, tập trung vào chuyên đề: *Dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh theo hướng chú trọng hướng dẫn học sinh tự học; sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, đổi mới hình thức dự giờ, đánh giá giờ dạy theo hướng phân tích hoạt động của học sinh. Nâng cao chất lượng thi vào 10 THPT...* Tổ chức sinh hoạt chuyên môn 02 lần/tháng ở cấp tổ, nhóm, tạo ra không khí sinh hoạt chuyên môn sôi nổi, nê nếp. Kết thúc năm học, nhà trường đã thực hiện được 135 chủ đề, gồm các lĩnh vực: Nội môn, tích hợp, Stem. Số chủ đề Hoạt động trải nghiệm đã thực hiện đáp ứng tiến độ theo kế hoạch giáo dục đã xây dựng và phê duyệt.

Công tác kiểm tra, đánh giá: Chỉ đạo giáo viên nghiên cứu kỹ Thông tư 22 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bám sát các văn bản chỉ đạo chuyên môn của Sở và Phòng GD - ĐT, BGH đã chỉ đạo hai tổ chuyên môn đổi mới cách kiểm tra, đánh giá học sinh theo hướng dẫn cụ thể của từng môn học. Việc xây dựng ma trận đề kiểm tra cũng được rà soát, điều chỉnh theo hướng dẫn về xây dựng ma trận đặc tả; các văn bản hướng dẫn việc đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra - đánh giá, giáo dục định hướng Stem trong nhà trường phổ thông, năm học 2024 - 2025. Thực hiện linh hoạt, đa dạng các hình thức KTTX (*kiểm tra qua dự án học tập, sản phẩm học tập, bài thực hành...*) Các bài kiểm tra KTGK, KTCK được nhà trường tổ chức theo hướng ra đề chung, thống nhất theo từng khối lớp, đảm bảo vừa đánh giá được học sinh đại trà, vừa có tính phân loại học sinh, đánh giá được chất lượng dạy và học của từng khối lớp và của từng giáo viên. BGH chỉ đạo và trực tiếp kiểm tra về tiến độ chấm, trả bài KTGK, KTCK thông qua việc cập nhật của giáo viên trên hệ thống CSDL ngành giáo dục Hải Phòng để đảm bảo việc đánh giá đúng tiến độ, khách quan, đưa nội dung này vào đánh giá thi đua trong việc thực hiện quy chế chuyên môn giáo viên. Bài kiểm tra (*sản phẩm kiểm tra*) được chỉ đạo lưu tại trường, đảm bảo thuận tiện cho việc kiểm tra, đánh giá quá trình tiến bộ của học sinh. Cuối học kỳ, BGH thu và quản lý bài KTGK, KTCK để kiểm tra, đối chiếu xác suất và lưu trữ phục vụ cho công tác quản lý, thanh kiểm tra của các cấp (đ/c Phó hiệu trưởng quản lý). *Các bài kiểm tra định kỳ của học sinh lưu trữ tập trung tại trường tối thiểu 01 năm để phục vụ công tác kiểm tra của các cấp có thẩm quyền.*

2.3.3. *Tổ chức cho học sinh tham gia các cuộc thi, hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng toàn diện.*

Nhà trường đã tổ chức cho giáo viên và học sinh tham gia các cuộc thi do Sở, Phòng GD - ĐT tổ chức như: *Thi học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9; các cuộc thi phối hợp khác như: Cuộc thi ATGT cho nụ cười ngày mai, các cuộc thi IOE, Olympic Toán học, tiếng Anh qua mạng....*

Kết quả: 17 giải học sinh giỏi cấp huyện; 05 giải học sinh giỏi cấp thành phố các môn văn hóa; cụ thể:

- Môn Công nghệ: 01 giải nhất, 02 giải nhì, 01 ba (TP. Thủy Nguyên); 01 nhất, 01 nhì, 01 ba (cấp TP).

- GDCD: 01 ba (TP.T. Nguyên); 01 nhì (cấp TP)

- Ng. thuật: 01 KK (TP.T.Nguyên); 01 nhì (TP)

- Môn KHTN: 01 ba; 02 KK

- Toán: 01 nhì, 1 ba, 01 KK

- Lịch sử và Địa lý: 01 nhì, 01 KK

- Ngữ văn: 01 ba

- Tiếng Anh: 02 KK

Công tác Học sinh giỏi xếp thứ 17/31 trường THCS của TP. Thủy Nguyên (*tăng 04 bậc so với năm học trước*).

Đặc biệt, kết quả thi học sinh giỏi cấp thành phố, học sinh nhà trường xuất sắc xếp vị trí thứ 04/31 trường THCS của TP. Thủy Nguyên, với 01 giải nhất (Công nghệ), 03 giải nhì (Công nghệ, Nghệ thuật, GDCD), 01 giải ba (Công nghệ). Đây thành tích cao nhất từ trước tới nay của trường về công tác này.

Biểu dương tất cả các đồng chí giáo viên ôn thi các đối tượng học sinh giỏi đã có nhiều cố gắng, đạt kết quả tích cực, cơ bản giữ được ổn định công tác học sinh giỏi của nhà trường.

Nhiều hoạt động giáo dục đã được triển khai sáng tạo, tạo được hiệu ứng truyền thông giáo dục lan tỏa tốt: *Tổ chức các giờ học chủ đề Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp tập trung theo khối cho khối 6,7,8,9 (tại nhà đa năng), Hội khỏe Phù Đổng trường* được thực hiện bằng hình thức mới mẻ, cuốn hút học sinh. Nhà trường kết hợp với việc truyền thông qua Cổng TTĐT, qua fanpage của trường và của Liên đội để các hoạt động giáo dục tích cực của nhà trường đến được gần hơn với phụ huynh, nhân dân, góp phần lan tỏa những hoạt động giáo dục tích cực.

2.3.4. Kết quả học tập và rèn luyện

2.3.4.1. Rèn luyện

Lớp	Số HS	Tốt		Khá		Đạt	
		SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ
6	175	174	99.43	1	0.57	Có 01 học sinh chưa đạt	
7	194	188	96.91	5	2.58		
8	152	146	96.05	6	3.95		
9	147	144	97.96	2	1.36	Có 01 học sinh chưa đạt	
Toàn trường	668	652	97.60	14	2.10		

2.3.4.2. Học tập

Lớp	Số HS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
6	175	46	26.29	48	27.43	79	45.14	2	1.14
7	194	53	27.32	82	42.27	58	29.90	1	0.52
8	152	1	2.56	19	48.72	18	46.15	1	2.56
9	147	39	26.53	68	46.26	39	26.53	1	0.68
Toàn trường	668	185	27.69	265	39.67	210	31.44	8	1.20

2.3.4.3. Một số thống kê khác

Lớp	Số HS	Học sinh giỏi		Học sinh xuất sắc		Học sinh nữ		Kết quả học tập trên Trung bình	
6	175	39	22.29	7	4.00	66	37.70	173	98.86
7	194	45	23.20	8	4.12	86	44.32	193	99.48
8	152	45	29.61	2	1.32	81	53.30	148	97.37
9	147	37	25.17	2	1.36	74	50.34	146	99.32
Toàn trường	668	166	24.85	19	2.84	307	45.96	660	98.80

Chất lượng học tập và rèn luyện của học sinh so với chỉ tiêu xây dựng và đã được thông qua trong hội nghị Cán bộ, viên chức đầu năm học cơ bản đạt yêu cầu. Tỷ lệ học sinh xếp loại học lực tốt ổn định so với cùng kỳ, tỷ lệ học sinh chưa đạt về học tập giảm so với cùng kỳ cho thấy có những tín hiệu lạc quan về chất lượng giáo dục đại trà của trường. Việc đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh thực hiện theo hướng đổi mới: *Học sinh tự nhận xét ưu, khuyết điểm và tự đánh giá bản thân (bằng phiếu), các bạn trong lớp bình xét, GVCN tham khảo ý kiến giáo viên bộ môn trước khi đánh giá, xếp loại đảm bảo khách quan, giúp học sinh ý thức hơn trong rèn luyện.*

2.4. Xây dựng, bổ sung CSVC, trang thiết bị, cảnh quan trường học:

Tuy năm 2025, nguồn tài chính còn khó khăn, nhưng nhà trường vẫn ưu tiên bố trí sửa chữa thiết bị dạy học, máy chiếu projector cho các phòng học, đảm bảo tất cả các phòng học đều có các thiết bị điện tử, phục vụ cho việc đổi mới phương pháp dạy học được thuận lợi.

Tính đến hết năm học 2024-2025, CSVC, trang thiết bị nhà trường đã được đầu tư, bổ sung thêm, góp phần từng bước hoàn thiện: *Xây mới 01 khu nhà 03 tầng với 09 phòng phục vụ cho hoạt động chuyên môn; lát gạch block lại toàn bộ khuôn viên trường, cải tạo hệ thống thoát nước, PCCC; mua sắm mới thiết bị cho 01 phòng học thông minh gồm 01 màn hình cảm ứng, bàn ghế học sinh và 10 máy tính bảng; bàn ghế cho thư viện ký ỨC. Trong đó, thực hiện XHH được 06 máy điều hòa nhiệt độ treo tường cho các lớp 6A1, 7A5, 8A1. Cảnh quan nhà trường được quan tâm đảm bảo xanh, sạch, đẹp, gọn gàng hơn.*

Có thể khẳng định: Công tác chỉ đạo tăng cường CSVC, trang thiết bị, cảnh quan trường học đã có nhiều kết quả tích cực, thành công vượt bậc so với các năm học trước.

2.5. Công tác phổ cập giáo dục, Trung tâm học tập cộng đồng, xây dựng XHTT:

2.5.1. Phổ cập giáo dục

Năm 2024, xã Dương Quan tiếp tục duy trì chất lượng phổ cập giáo dục THCS ở mức độ 3; các chỉ tiêu cơ bản về phổ cập THPT và Nghề vẫn được giữ ổn định. Việc cập nhật dữ liệu PCGD-XMC năm 2025 tiếp tục thực hiện đúng tiến độ. Đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng được nhà trường quan tâm, chỉ đạo thực hiện trong cả năm học. Kết quả kiểm tra hồ sơ công tác PCGD-XMC năm 2024 tại huyện và Sở Giáo dục và Đào tạo xếp loại Tốt.

Tuy vậy, do phường Dương Quan là một địa phương có nhiều thân nhân ở nước ngoài... nên có một bộ phận con em nhân dân chưa thiết tha với việc học tập, luôn có tư tưởng dao động như đi nước ngoài đoàn tụ, thăm thân... Việc duy trì sĩ số, ổn định và nâng cao tỉ lệ huy động, hiệu quả của phổ cập THPT và Nghề vẫn còn có khó khăn. Nếu không có sự quyết tâm vào cuộc của cả hệ thống chính trị và cách làm sáng tạo, hiệu quả của tập thể cán bộ, giáo viên nhà trường thì việc duy trì các kết quả PCGD của Dương Quan cũng rất khó bền vững.

2.5.2. Hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng, xây dựng xã hội học tập.

Trung tâm học tập cộng đồng của phường Dương Quan hiện còn có nhiều bất cập, chưa được kiện toàn lại do sáp nhập, nguồn kinh phí chi cho việc tổ chức các hoạt động, nên hoạt động của Trung tâm HTCD chưa phát huy tối đa hiệu quả vai trò trong việc xây dựng xã hội học tập, nâng cao dân trí cho nhân dân địa phương. Việc thực hiện công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng XHTT đến với từng gia đình, dòng họ, cộng đồng được làm thường xuyên, liên tục do luôn nhận được sự quan tâm của cả hệ thống chính trị địa phương, các dòng họ và những người con ưu tú, tâm huyết với sự nghiệp giáo dục của Dương Quan đã giúp công tác khuyến học của Dương Quan trở thành điểm sáng. Tuy vậy, việc chuyển hóa trong nhận thức của một bộ phận học sinh và phụ huynh còn chưa được như kỳ vọng; sự hiếu học, thi đua học tập của một bộ phận học sinh còn hạn chế.

2.6. Thực hiện phong trào thi đua “Hai tốt”:

Phong trào thi đua “**Hai tốt**” được nhà trường đặc biệt quan tâm, tổ chức thực hiện linh hoạt, đa dạng gắn với các nhiệm vụ chuyên môn cụ thể của giáo viên, nhân viên để phát huy tối đa hiệu quả công việc được giao của từng cá nhân. Kết thúc năm học, nhà trường tự đánh giá ở mức HTXSNV. Tuy nhiên, do tỷ lệ đơn vị HTXS không vượt quá 20%, nên tại hội nghị bình xét thi đua của Khối thi đua thứ nhất, nhà trường được đánh giá, bình xét xếp thứ 04/16 trường THCS của khối (sau trường THCS Lê Ích Mộc, Quảng Thanh, Lại Xuân); và xếp thứ 02 của Cụm chuyên môn số 2 sau THCS Lê Ích Mộc.

Với thành tích như vậy, nhà trường tiếp tục đề nghị danh hiệu thi đua Tập thể LĐTT, 06 CSTĐCS, 24 LĐTT và 02 cá nhân đề nghị tặng Giấy khen của UBND thành phố Thủy Nguyên.

Có thể đánh giá, phong trào thi đua “Hai tốt” năm học 2024-2025 có nhiều thành tích nổi bật, xuất sắc và là vị thứ xếp hạng thi đua cao nhất từ trước đến nay của trường.

2.7. Công tác chủ nhiệm lớp:

Công tác chủ nhiệm lớp cũng được nhà trường đặc biệt quan tâm, chú trọng. Từ việc đổi mới tiêu chí đánh giá, xếp loại thi đua các lớp theo hướng tăng tính tự chủ, tự giác của các lớp trong việc duy trì nề nếp, vệ sinh môi trường, xây dựng các hoạt động sinh hoạt lớp tích cực, đổi mới theo phương châm “lấy cái đẹp để dẹp cái xấu”, tăng cường tổ chức các hoạt động để học sinh được tham gia, hạn chế được các thói hư, tật xấu. Các lớp đều có nhiều cố gắng, nề nếp được duy trì, CSVN, công tác vệ sinh trường lớp được thực hiện khá tốt. Tuy vậy, công tác chủ nhiệm lớp cũng còn bộc lộ khá nhiều hạn chế: Tình trạng học sinh vi phạm đạo đức, hiện tượng bạo lực học đường còn diễn ra; hiện tượng học sinh bỏ học, đi muộn, có những suy nghĩ tiêu cực, lệch lạc vẫn còn; một số đồng chí GVCN còn lúng túng trong công tác phối hợp, nắm bắt tâm tư, tình cảm và hoàn cảnh của học sinh nên chưa có giải pháp hữu hiệu để giải quyết. Kết quả xếp loại thi đua năm học của các lớp như sau:

Lớp xếp loại xuất sắc năm học: 8A1, 6A3

Lớp xếp loại tốt: 9A1, 6A1, 7A5, 7A1, 7A2, 6A4.

Lớp xếp loại khá: 6A2, 9A2, 9A3, 8A3, 8A2, 9A4, 8A4, 7A3, 7A4.

2.8. Công tác chuyển đổi số trong nhà trường:

Cấp ủy, BGH đặc biệt quan tâm về công tác này nên đã có quyết định thành lập tổ công tác CDS, xây dựng kế hoạch để triển khai các nhiệm vụ CDS như: Khai thác, vận hành hiệu quả các phần mềm: QLCBCCVC, CSDL ngành Giáo dục, phần mềm quản lý hồ sơ chuyên môn, phần mềm tuyển sinh đầu cấp, phần mềm PCGD-XMC, phần mềm kế toán; thực hiện chữ ký số trong phê duyệt hồ sơ chuyên môn, xây dựng thư mục riêng về CDS trên Cổng TTĐT để chuyển tải và công khai các nội dung, thực hiện tự đánh giá công tác CDS theo quy định...

Thực hiện tích cực công tác CDS trong thanh toán không dùng tiền mặt, trong thực hiện đổi mới công tác hồ sơ chuyên môn, công tác giảng dạy, kiểm tra, đánh giá, công tác quản lý, trong xây dựng và phát triển Cổng TTĐT nhà trường. Kết thúc năm học, số lượt tin bài và hệ thống văn bản chỉ đạo của trường đang đứng đầu cấp THCS và là Cổng TTĐT có lượt người truy cập cao nhất hàng ngày, tuần, tháng của cấp THCS thành phố Thủy Nguyên.

3. Những tồn tại, hạn chế.

3.1. Thực hiện nề nếp, qui chế chuyên môn; chất lượng hoạt động giáo dục.

Nề nếp chuyên môn của cán bộ giáo viên như: Nề nếp ra vào lớp, sinh hoạt tổ nhóm, qui chế soạn, giảng, chấm, chữa, coi, chấm kiểm tra ... đã có những chuyển biến tích cực song so với yêu cầu vẫn còn hạn chế. Tình trạng giáo viên lên lớp muộn giờ, chưa tích cực sử dụng ĐDDH khi lên lớp; cập nhật mượn trả ĐDDH còn chậm; sự đổi mới phương pháp giảng dạy còn hạn chế, việc đổi mới kiểm tra, đánh giá theo Thông tư 22 ở một số giáo viên còn chưa linh hoạt, sáng tạo; chưa có nhiều giờ dạy, chuyên đề thực sự sáng tạo, có sự mới mẻ trong tư duy tiếp cận và hình thức thể hiện.

Chất lượng giáo dục ở một số môn chuyển biến còn chậm. Tình trạng học sinh lười học, lười tư duy có xu hướng tăng, nên việc duy trì ổn định chất lượng giáo dục đại trà cũng đặt ra những thách thức cho nhà trường.

Nề nếp chuyên cần của học sinh tuy có chuyển biến nhưng chưa rõ rệt, hiện tượng học sinh nghỉ học, đi học muộn, trốn tiết còn diễn ra thường xuyên. Tình trạng

học sinh vi phạm các quy định như: *Hành vi bạo lực học đường, vô lễ với giáo viên; ăn quà và xả rác bừa bãi, hút thuốc lá điện tử* trong nhà trường vẫn còn diễn ra.

3.2. Công tác quản lý, chỉ đạo

Việc chỉ đạo thực hiện nề nếp, giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong sắp xếp, thực hiện các hoạt động của nhà trường còn hạn chế. Việc góp ý, tư vấn, triển khai chỉ đạo chuyên môn, tuy đã có chỉ đạo khá cụ thể nhưng hiệu quả ở một số lĩnh vực vẫn chưa đạt hiệu suất công việc cao. Đội ngũ giáo viên chưa mạnh đồng đều nên còn gặp nhiều khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ, nhất là công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, thực hiện dạy các chủ đề trong chương trình GDPT 2018 thuộc các môn: *KHTN, Lịch sử và Địa lí, Giáo dục địa phương, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp*.

4. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế.

4.1. Về thực hiện nề nếp, quy chế chuyên môn:

Ý thức trách nhiệm chưa cao đối với công việc được giao của một số giáo viên, nhân viên, chưa xác định được hết vai trò, trách nhiệm của bản thân với công việc được giao, việc chấp hành nề nếp chuyên môn chưa nghiêm túc, nên chất lượng công việc được giao còn kém hiệu quả.

Vẫn còn nhiều đồng chí chưa xây dựng và hình thành thói quen làm việc theo kế hoạch, khoa học, nên thiếu tính chủ động, còn quên việc, sót việc, hoặc làm hời hợt nên hiệu quả công việc còn nhiều hạn chế.

Công tác quản lý, chỉ đạo của BGH, của cán bộ làm công việc trực nề nếp dạy và học hàng ngày tuy đã có chuyển biến tích cực hơn song vẫn còn nể nang, chưa quyết liệt trong việc nhắc nhở, kiểm điểm ý thức, trách nhiệm của giáo viên, nhân viên nên tình trạng này chưa được chấm dứt triệt để.

4.2. Công tác quản lý, chỉ đạo:

Ban Giám hiệu còn nể nang trong một số nhiệm vụ chỉ đạo nên hiệu quả công việc chuyên môn, nhất là việc thực hiện nề nếp, quy chế ở một số giáo viên chưa đáp ứng được tốt yêu cầu so với nhiệm vụ.

PHẦN THỨ HAI

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG NĂM HỌC 2025 - 2026

1. Nhiệm vụ trọng tâm.

1.1. Xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng linh hoạt, phù hợp với sự thay đổi. Tiếp tục đổi mới công tác dạy và học, kiểm tra đánh giá theo Thông tư 22, đặc biệt sử dụng đa dạng các hình thức kiểm tra, đánh giá để phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh; thực hiện nghiêm túc Chương trình nhà trường; quy chế chuyên môn. Xây dựng và triển khai sinh hoạt tiếp các chủ đề: *Dạy học Stem, Đổi mới SHCM theo hướng NCBH*.

1.2. Chỉ đạo tốt công tác **bồi dưỡng học sinh chưa đạt (theo kết quả xếp loại học tập, rèn luyện năm học 2024-2025), ôn thi vào lớp 10 THPT công lập cho học sinh lớp 9 có đơn đăng ký tự nguyện và được sự đồng ý của cha mẹ học sinh** theo hướng dẫn của Thông tư 29 ngày từ đầu năm học đạt kết quả tốt.

1.3. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, theo hướng phân công nhiệm vụ cho tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đảm bảo rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian hoàn thành; tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác pháp chế, công tác thi đua khen thưởng, kỉ luật, công tác chuyên môn, hành chính, góp phần đưa các hoạt động của nhà trường ngày càng đi vào nề nếp, hiệu quả hơn nữa.

1.4. Triển khai thực hiện kế hoạch dạy học 02 buổi/ngày khi có chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo; **chú trọng tăng cường các nội dung về giáo dục nghệ thuật, TDTT, kỹ năng sống, ngoại ngữ theo hình thức CLB sở thích.**

1.5. Tăng cường **hướng dẫn học sinh tự học.** Hướng dẫn học sinh tìm hiểu và sử dụng app Onluyen.vn theo nhu cầu để tăng cường kỹ năng tự học, tự kiểm tra, đánh giá khi hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường không triển khai như trước.

1.6. Chủ động thích ứng linh hoạt với sự thay đổi toàn diện, khi hoạt động chuyên môn được chuyển về Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo trực tiếp sau khi sắp xếp, vận hành bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp.

2. Giải pháp thực hiện.

2.1. Tiếp tục **đổi mới hoạt động của tổ, nhóm chuyên môn** theo hướng thực chất, hiệu quả; **nâng cao vai trò chủ động của tổ trưởng, tổ phó, nhóm trưởng chuyên môn** trong công tác xây dựng, tham mưu và triển khai thực hiện các kế hoạch, đặc biệt là việc thực hiện nề nếp, quy chế chuyên môn thích ứng với sự thay đổi. Tăng cường ứng dụng CNTT, AI vào trong quản trị nhà trường, đặc biệt là trong dạy học, KTĐG.

2.2. Thực hiện nghiêm túc kế hoạch kiểm tra nội bộ, tăng cường công tác kiểm tra đột xuất, định kì tất cả các hoạt động của nhà trường, nhằm đưa các hoạt động đi vào nề nếp tốt hơn và nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm của CBGV-NV nhà trường.

2.3. Xây dựng các chỉ tiêu, kế hoạch **phù hợp với sự thay đổi** để chỉ đạo, điều chỉnh kịp thời các nhiệm vụ được giao, hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng và yêu cầu.

2.4. Tiếp tục có giải pháp, tạo cơ chế thúc đẩy để động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên nâng cao hơn ý thức và tinh thần làm việc, có những đóng góp tích cực vào thành tích chung của nhà trường. Tăng cường hơn nữa công tác XHH giáo dục để từng bước đồng bộ, hiện đại các điều kiện phục vụ cho dạy và học đạt kết quả tốt.

Với những kết quả đã đạt được cũng như những hạn chế như đã trình bày ở trên, Hiệu trưởng trường THCS Dương Quan đề nghị tập thể cán bộ giáo viên, nhân viên, các tổ, nhóm chuyên môn, các tổ chức trong nhà trường tiếp tục có phương pháp sáng tạo, linh hoạt, hiệu quả, phát huy hơn nữa tinh thần trách nhiệm, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao để nhà trường tiếp tục có nhiều tiến bộ trong năm học tới.

Nơi nhận:

- BGH, tổ nhóm CM;
- Hội đồng sư phạm;
- Công TTĐT trường;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

(đã ký và đóng dấu)

Phạm Hồng Hải

